

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /7/2021 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>7.649.720</b>	<b>5.495.908</b>	<b>72%</b>	<b>100%</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>1.915.000</b>	<b>802.922</b>	<b>42%</b>	<b>114%</b>
1	Thu nội địa	1.885.000	750.389	40%	118%
2	Thu từ dầu thô	-	-		
3	Thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu	30.000	52.533	175%	643%
4	Thu viện trợ	-	-		
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>				
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NSDP</b>	<b>7.649.720</b>	<b>3.328.833</b>	<b>44%</b>	<b>88%</b>
<b>I</b>	<b>Chi cân đối NSDP</b>	<b>6.631.607</b>	<b>2.672.552</b>	<b>40%</b>	<b>96%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	787.520	342.964	44%	103%
2	Chi thường xuyên	5.415.072	2.329.521	43%	96%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	300			
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000			
5	Dự phòng ngân sách	154.676			
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP</b>	<b>1.004.713</b>	<b>638.165</b>	<b>64%</b>	<b>63%</b>
<b>C</b>	<b>BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP</b>				
<b>D</b>	<b>CHI TRẢ NỢ GỐC</b>	<b>13.400</b>	<b>18.116</b>	<b>135%</b>	<b>101%</b>